

Ngày 31/03/2024	18,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.7%	7.7%	1.7%

2023	
ROE	18.2%
	+/- YoY ▼ 2.0%

Q1/24			
DT thuần	49.0	QoQ ▼ 12.1 ▼ 19.7%	YoY ▼ 2.00 ▼ 3.8%
	tỷ VNĐ		

2023	
DT thuần	222
	YoY ▼ 34.0 ▼ 13.2%
	tỷ VNĐ

Q1/24			
LN gộp	11.2	QoQ ▼ 2.60 ▼ 18.7%	YoY ▼ 5.40 ▼ 32.4%
	tỷ VNĐ		

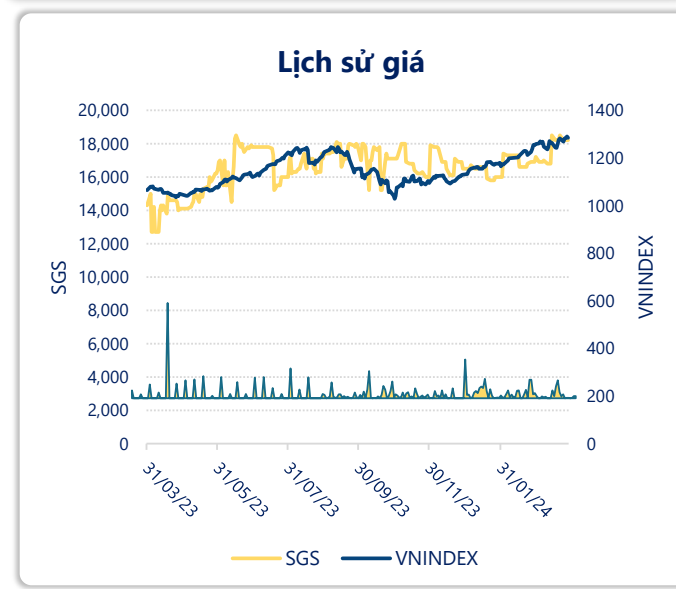
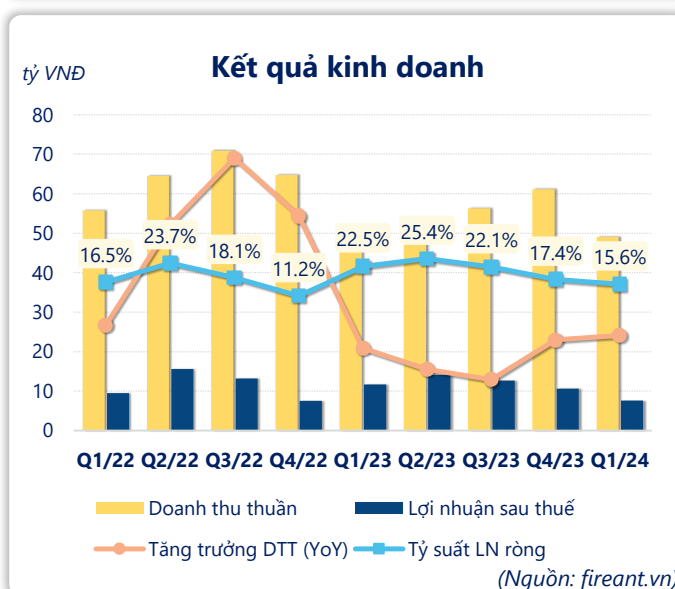
2023	
LN gộp	65.9
	YoY ▼ 0.70 ▼ 1.0%
	tỷ VNĐ

Q1/24			
LN thuần	9.85	QoQ ▼ 4.25 ▼ 30.2%	YoY ▼ 4.85 ▼ 33.0%
	tỷ VNĐ		

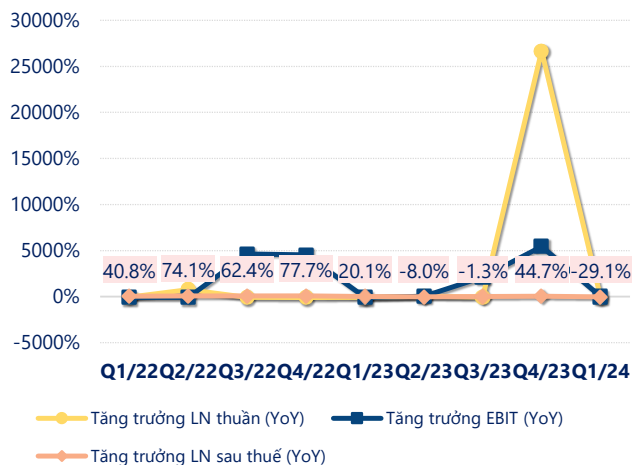
2023	
LN thuần	61.5
	YoY ▲ 4.30 ▲ 7.6%
	tỷ VNĐ

Q1/24			
LN sau thuế	7.62	QoQ ▼ 2.98 ▼ 28.1%	YoY ▼ 4.08 ▼ 34.9%
	tỷ VNĐ		

2023	
LN sau thuế	49.0
	YoY ▲ 3.10 ▲ 6.9%
	tỷ VNĐ

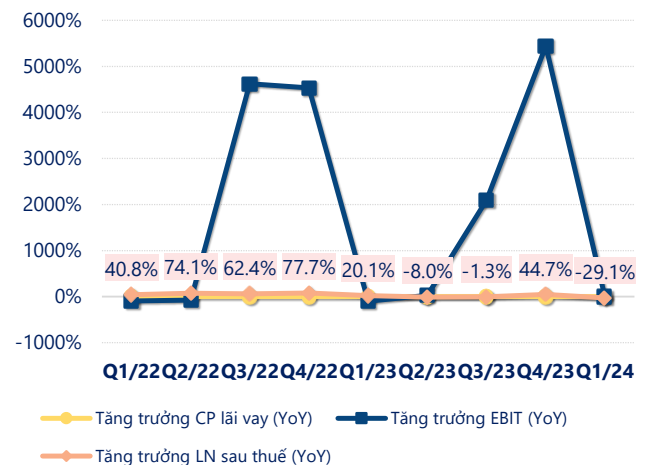


Tăng trưởng lợi nhuận



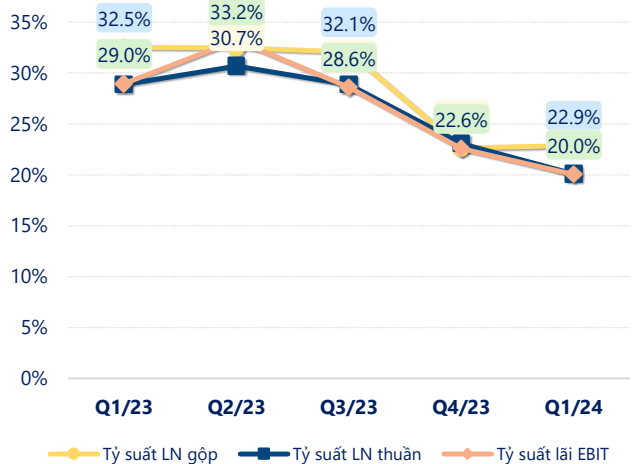
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



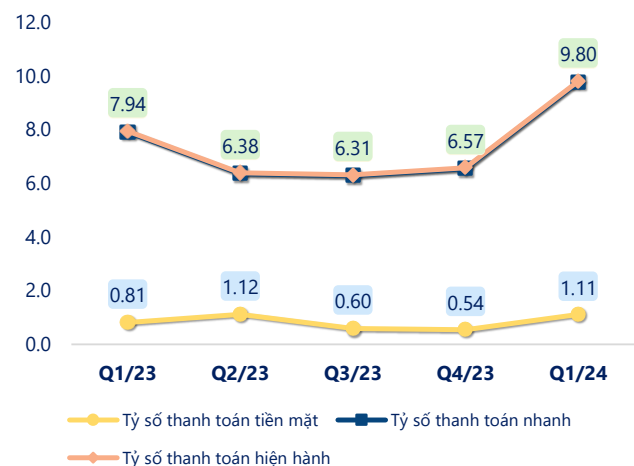
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



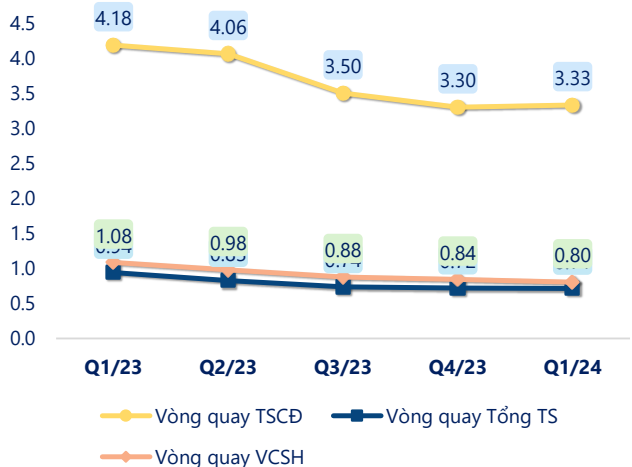
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



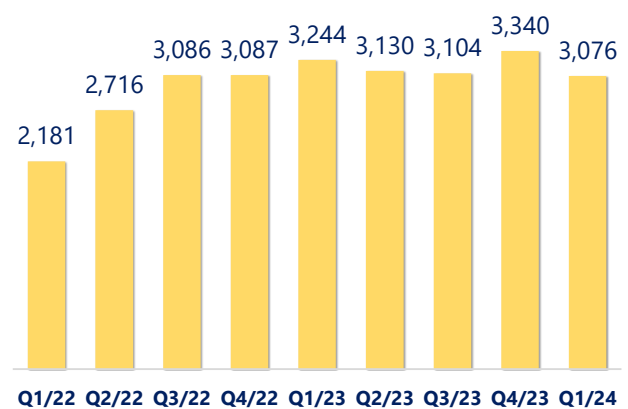
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	49.0	51.0	-3.8%	222	256	-13.2%
Giá vốn hàng bán	37.8	34.4	9.9%	156	189	-17.5%
Lợi nhuận gộp	11.2	16.6	-32.4%	65.9	66.6	-1.0%
Doanh thu HĐTC	1.65	1.00	65.0%	10.7	5.81	84.7%
Chi phí TC	0.03	0.06	-49.6%	0.21	0.16	35.5%
Chi phí lãi vay	0.03	0.03	-11.1%	0.13	0.05	181%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	3.00	2.80	7.1%	14.9	15.0	-0.7%
LN thuần từ HĐKD	9.85	14.7	-33.0%	61.5	57.2	7.6%
Lợi nhuận khác	-0.05	0.02	-352%	0.85	0.95	-10.7%
LN trước thuế	9.80	14.7	-33.4%	62.4	58.2	7.3%
Lợi nhuận sau thuế	7.62	11.7	-34.9%	49.0	45.9	6.9%
LNST của CĐ cty mẹ	7.64	11.4	-33.0%	48.2	44.6	8.0%

(Nguồn: fireant.vn)

